

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/DS-ST

Ngày: 10 – 5 – 2021

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thừa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Anh
2. Bà Đoàn Thị Kim Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2020/TLST-DS, ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 52/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SG

Trụ sở: Số XYZ, đường NKN, Quận Y, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T – Nhân viên Ngân hàng thương mại cổ phần SG (văn bản ủy quyền ngày 04/11/2020).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1971; cư trú tại: Ấp T, xã VA,

huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/11/2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 15/11/2012, Ngân hàng thương mại cổ phần SG (gọi tắt là Sbank) có ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng hạn mức 15.000.000đ cho ông Nguyễn Văn A, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Ông A đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 25.500.000đ. Từ ngày kích hoạt thẻ, trong quá trình sử dụng thì ông A đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 35.719.962đ. Mặc dù đã nhắc nhở nhiều lần nhưng ông A vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông A vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên đến ngày 23/3/2019 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ của ông A sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 25/7/2020 ông A còn nợ số tiền 4.120.873đ; trong đó nợ gốc 2.553.601đ, lãi quá hạn 1.567.272đ chưa thanh toán.

Tại phiên tòa, Ngân hàng thương mại cổ phần SG yêu cầu ông Nguyễn Văn A thực hiện nghĩa vụ trả nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm với tổng số tiền 5.043.361đ; trong đó nợ gốc 2.553.601đ, lãi quá hạn 2.489.760đ.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn A đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên không ghi nhận được ý kiến của ông A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SG khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn A thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Xác định đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Căn cứ theo quy định tại Điều 26, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[2]. Đối với bị đơn Nguyễn Văn A, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay tiếp tục vắng mặt không lý do. Căn cứ quy

định tại Điều 227, 228, 233 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn nhưng đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1]. Ngày 15/11/2012, Sbank và ông Nguyễn Văn A có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức 15.000.000đ. Căn cứ vào giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng thì Ngân hàng đã cấp cho ông Nguyễn Văn A một thẻ tín dụng với hạn mức 15.000.000đ. Sau khi được cấp thẻ thì ông A đã thực hiện các giao dịch với số tiền 25.500.000đ và thanh toán cho ngân hàng số tiền 35.719.962đ. Đến ngày 23/3/2019 thì không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng; vì vậy Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 23/3/2019. Do ông A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu trả số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là có cơ sở chấp nhận.

[3.2]. Đối với yêu cầu tính lãi của Sbank xét thấy: Do ông A vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu ông A phải trả lãi theo hợp đồng đã thỏa thuận là phù hợp với quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 10/5/2021, số tiền lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng mà ông A có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng là 2.489.760đ.

[3.3]. Xét thấy, sự thỏa thuận của các bên trong hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và pháp luật khác có liên quan. Ông A đã vay tiền của Ngân hàng thì phải có nghĩa vụ trả tiền vay cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Việc ông A chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông A phải trả số tiền vay còn nợ vốn và lãi 5.043.361đ; trong đó nợ gốc 2.553.601đ, lãi quá hạn 2.489.760đ là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Văn A phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 233 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SG.

2. Buộc ông Nguyễn Văn A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SG số tiền vay còn nợ tổng cộng 5.043.361đ (năm triệu không trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm sáu mươi một đồng). Trong đó nợ gốc 2.553.601đ (hai triệu năm trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm lẻ một đồng), lãi quá hạn 2.489.760đ (hai triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm sáu mươi đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn A phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần SG được nhận lại được nhận lại 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006662 lập ngày 14/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật

thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Thừa

